

VẬN DỤNG LÝ THUYẾT KIẾN TẠO CỦA JEAN PIAGET VÀO GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

BÙI THỊ HẢO

*Khoa Lý luận Chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh
buiithhao@iuh.edu.vn*

Tóm tắt. Jean Piaget (1896-1980), nhà tâm lý học và triết học người Thụy Sĩ, cho rằng: Con người trong quá trình khám phá thế giới tự mình tạo nên kiến thức, tự mình tạo nên thế giới của mình, giáo dục chỉ là sự giúp đỡ để con người có thể tự học, tự khai sáng. Theo đó, Lý thuyết kiến tạo mà Jean Piaget đưa ra nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của sự tự kiến tạo tri thức, điều này phù hợp với bản chất việc học các môn Lý luận chính trị trong môi trường đại học, nơi mà sinh viên được yêu cầu tương tác cùng nhau, tương tác cùng giảng viên để đạt mục tiêu là trang bị tri thức, kỹ năng, tư tưởng. Bài viết tập trung làm rõ Lý thuyết kiến tạo, phân tích thực trạng giảng dạy các môn Lý luận chính trị, từ đó đề xuất các giải pháp cơ bản áp dụng Lý thuyết kiến tạo để nâng cao hiệu quả giảng dạy các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay.

Từ khóa. Lý thuyết kiến tạo, dạy học lý luận chính trị, Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

APPLICATION OF JEAN PIAGET'S CONSTRUCTIVIST THEORY IN TEACHING POLITICAL THEORETICAL SUBJECTS AT THE INDUSTRIAL UNIVERSITY OF HO CHI MINH CITY TODAY

Abstract. Jean Piaget (1896-1980), a Swiss psychologist and philosopher, said that: Humans, in the process of discovering the world, create knowledge by themselves, create their world, education is just a help for people to learn and enlighten. Accordingly, Jean Piaget theory of constructivism emphasizes the important role of knowledge self-construction, which is consistent with the nature of studying political theory subjects in the university environment, where students are required to interact with each other, interact with lecturers to achieve the goal of equipping knowledge, skills, and ideas. The article focuses on clarifying constructivist theory, analyzing the current situation of teaching political theory subjects, thereby proposing basic solutions to apply constructivist theory to improve the teaching effectiveness of theory subjects politics at the Industrial University of Ho Chi Minh City today.

Keywords. Constructivist theory, teaching political theory, Industrial University of Ho Chi Minh City.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lý thuyết kiến tạo được phát triển bởi nhà tâm lý học và triết học Jean Piaget (1896-1980) người Thụy Sĩ với mục đích là làm thay đổi hoặc phát triển các quan niệm của người học, giúp người học xây dựng kiến thức và thể hiện kiến thức từ trải nghiệm của mình. Theo Jean Piaget việc học tập không phải diễn ra nhờ quá trình truyền tin từ giảng viên, giáo trình đến sinh viên mà người học phải tự xây dựng hiểu biết hợp lý mang tính cá nhân, “người học là trung tâm của tiến trình kiến tạo kiến thức bằng một cách thức chủ động” (Đạt.T.V. 2015). Do đó, dạy học các môn Lý luận chính trị theo Lý thuyết kiến tạo sẽ giúp người học tự xác định mục tiêu lĩnh hội tri thức, kỹ năng, tư tưởng thông qua quá trình khám phá thế giới để tạo nên kiến thức, tự mình tạo nên thế giới của mình dưới sự hướng dẫn của người dạy.

Bên cạnh đó, ở Việt Nam nói riêng, trên thế giới nói chung tình hình dịch bệnh Covid-19 gây hậu quả nặng nề. Tính đến ngày 19/9/2021, trên thế giới có 219.456.675 ca nhiễm, 4.547.782 ca tử vong, còn ở Việt Nam thì 687.063 ca nhiễm và 17.090 ca tử vong. Cả nước hiện có trên 60/64 tỉnh, thành bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid 19, Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương bị ảnh hưởng nhiều nhất với tổng số 327.311 trường hợp mắc bệnh và trên 11 ngàn người tử vong (World Health Organization. 2021). Sau hơn ba tháng thực hiện giãn cách theo Chỉ thị 16 của Chính phủ nhưng hiện tại, mỗi ngày Thành phố Hồ Chí Minh vẫn có trên 5 ngàn ca mắc mới, do đó, các sinh hoạt xã hội hết sức khó khăn, sinh viên các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói chung, sinh viên trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh nói

riêng chuyển từ hình thức học trực tiếp trên giảng đường sang học bằng hình thức trực tuyến, kể cả sinh viên năm thứ nhất. Để khắc phục khó khăn và đạt được hiệu quả giảng dạy đòi hỏi cả người dạy và người học phải chủ động, nỗ lực vượt bậc trong các hoạt động dạy - học; trong cách tư duy để chọn lọc, tìm kiếm kiến thức hữu ích, ứng dụng công nghệ thông tin... làm cho việc dạy - học hiệu quả.

Điểm khó khăn nữa là hầu hết các môn Lý luận chính trị được nhiều sinh viên đánh giá là khô khan, trừu tượng, khó tiếp thu lại được dạy vào học kì I năm thứ nhất, khi mà sinh viên mới bước chân vào trường đại học còn rất bỡ ngỡ. Do đó, để dạy và học hiệu quả cần có các nghiên cứu vận dụng giải pháp để nâng cao hiệu quả giảng dạy phù hợp với tình hình hiện nay. Tiến hành nghiên cứu vận dụng Lý thuyết kiến tạo vào giảng dạy các môn Lý luận chính trị làm cơ sở khoa học để đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh là vấn đề mang tính cấp thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

2. LÝ THUYẾT KIẾN TẠO VÀ NHỮNG ƯU ĐIỂM, HẠN CHẾ KHI VẬN DỤNG LÝ THUYẾT KIẾN TẠO TRONG DẠY HỌC

2.1. Lý thuyết kiến tạo

Theo Từ điển Tiếng Việt thì “kiến tạo” nghĩa là “xây dựng nên”, tức là tri thức được hình thành và phát triển. Lý thuyết kiến tạo của Jean Piaget (1896 - 1980) là lý thuyết của nhận thức; là cách thức hướng dẫn để đi đến nhận thức đúng đắn, điều ứng và tổ chức lại thế giới quan của mỗi người. Theo đó, nhận thức không phải là khám phá một thế giới độc lập đang tồn tại bên ngoài ý thức của chủ thể mà là tự khám phá thế giới nội tâm của chính chủ thể. Kiến thức luôn là kết quả của hoạt động kiến tạo nên nó không thể thâm nhập được vào người thụ động trong học tập. Kiến thức được hình thành khi người học tích cực, chủ động lấy việc học của mình, do đó, chỉ khi xuất phát từ nhu cầu của người học để nhận thức thì mới hiệu quả và thiết thực. Trong môi trường học tập tích cực, người học được trực tiếp thực nghiệm, kiến tạo hoạt động và kiểm tra kiến thức. Vấn đề là thiết kế một môi trường học tập sáng tạo như thế nào để đẩy mạnh việc học tập một cách tích cực.

Lý thuyết kiến tạo khuyến khích người học dựa vào người dạy mà tự lo lấy việc học của mình. Người học với việc tự “kiến tạo” cách học có thể phát hiện ra những lỗi đi bất ngờ, khác thường để tiếp cận lời giải hợp lý trên cơ sở suy đoán logic. Sự lĩnh hội tri thức và sự phát triển trí tuệ chỉ diễn ra do kết quả hoạt động xây dựng của cá nhân.

Trong các loại kiến thức cần được chiếm lĩnh, người học phải được tham gia vào những hoạt động như một nhà thực nghiệm: quan sát, hợp tác, ngữ cảnh, sự hỗ trợ của các phương tiện sử dụng khoa học công nghệ thông tin; nhiệm vụ của người dạy là chỉ định mà chỉ khi đi theo đúng chỉ định ấy thì người học mới có được những tri thức họ cần. Để thực hiện được điều này, thái độ của người dạy phải đúng mực, tôn trọng con đường mà người học lựa chọn như một cử chỉ dẫn thân, để người học cảm nhận được ý nghĩa của sự khó khăn trên mỗi bước nhận thức tri thức. Như vậy, theo Jean Piaget, khi áp dụng lý thuyết kiến tạo trong dạy học đòi hỏi người dạy như cuốn từ điển và nhiệm vụ là tìm kiếm cách thức đánh giá những quan điểm của người học: công cụ phản ánh kiến thức và những lý giải của người học. Trong mô hình dạy học theo lý thuyết kiến tạo, tâm điểm sẽ không phải là giáo viên mà là sinh viên, đó là sự thay đổi trong văn hóa giáo dục, chuyển trọng tâm từ người dạy sang người học.

Trong mô hình dạy học kiến tạo, tư duy người học sẽ được thúc giục, hoạt động liên tục để tiến sát tới cái chưa biết. Hoạt động học phải là hoạt động chủ động, tự giác nên rất căng thẳng và mệt mỏi đối với người học, do đó, với vai trò là cố vấn học tập thì người dạy phải biết sắp xếp, nhắc nhở, động viên, giúp đỡ người học, tạo không khí nhẹ nhàng, khuyến khích phát triển, vượt qua chướng ngại... Muốn làm được điều đó, người dạy phải biết đặt câu hỏi và đánh giá chính xác những hiểu biết và sự nỗ lực của người học. Trong mô hình này, người dạy và người học phải vượt lên quan niệm kiến thức là những điều để nhớ và ý tưởng quan trọng hơn tri thức.

Như vậy, dạy học theo lý thuyết kiến tạo hướng người học nhận thức những khái niệm tổng quát, bắt đầu với chính thể mở rộng dần ra đến thành phần. Hướng ưu tiên trước nhất đối với người học là sự hứng thú trước khi đạt được mục đích. Với lý thuyết này, phương tiện sách giáo khoa, sách bài tập tuy rất quan trọng nhưng không thể bao quát hết nguồn ban đầu. Trong quá trình học thì sự tương tác, vận dụng kinh nghiệm của những người khác nhau để thực hành những trải nghiệm cá nhân là không thể thiếu. Theo đó, người

dạy và người học cùng đàm luận và tri thức mới là quyền lực còn người dạy là trao đổi, thương lượng, tương tác để xác lập quyền lực ấy.

Theo lý thuyết kiến tạo thì người học sẽ nhận được từ giáo viên những thông tin chưa định hình và những vấn đề chưa được xác định rõ. Tri thức được kiến tạo tích cực bởi chủ thể nhận thức chứ không tiếp nhận một cách thụ động từ bên ngoài chủ thể. Kiến thức tùy biến, đột hiện, không phải là sao chép hay phỏng theo nguyên mẫu. Việc nhận xét, đánh giá của người dạy bao gồm kiểm tra việc làm, quan sát hoạt động - quan điểm thái độ của người học và đặc biệt, tiến trình quan trọng hơn sản phẩm nên người dạy là người sắp xếp và kiểm soát quá trình hình thành tri thức, định hướng giá trị khiến người học kiến tạo tri thức theo hướng mà người dạy mong muốn.

Jean Piaget cho rằng, con người tồn tại theo phương thức tự hiểu ra, tự giác ngộ và nhận thức được giá trị sự tồn tại của mình, từ đó nhận thức được ý nghĩa sự tồn tại của thế giới. Cần bác bỏ lối tư duy áp đặt và truyền thụ một chiều. Việc học mang tính cá nhân nên không thể rèn giữa người học thành những viên bi cùng loại. Người học sẽ lĩnh hội được nhiều tri thức trong học tập kiến tạo thay vì sách vở, giáo điều. Học tập là quá trình tìm kiếm cách thức, thử thách và khẳng định bản thân cho nên sứ mệnh của người dạy là giúp người học tìm tòi tri thức, tạo dựng cho họ năng lực kiến tạo kiến thức vì họ không chỉ học tập ở trường, họ cần phương pháp kiến tạo tri thức trong suốt cuộc đời. Giải pháp đặt ra là làm sao để người học luôn phải trấn trở với những vấn đề mà họ quyết định lựa chọn hoặc bắt gặp trong quá trình khám phá tri thức. Người dạy chỉ giúp người học khi họ không thể tự gỡ bỏ được chướng ngại trên đường đi chứ không ép buộc để người học có được cách thức tìm kiếm tri thức khiến họ chủ động trước các vấn đề mà người dạy gợi mở.

2.2. Những ưu điểm và hạn chế khi vận dụng Lý thuyết kiến tạo trong dạy học

Lý thuyết kiến tạo của Jean Piaget được nghiên cứu dựa trên sự khảo sát phát triển nhận thức, do đó, khi áp dụng vào giảng dạy có những ưu điểm nhưng cũng có hạn chế cần khắc phục.

Về ưu điểm: Hiện nay, trường học áp dụng phổ biến các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại với tiêu chí lấy người học làm trung tâm, theo đó, người học trở thành chủ thể chủ động có tính sáng tạo trong việc lĩnh hội tri thức, điều này rất phù hợp với mục tiêu của Lý thuyết kiến tạo.

Các phương pháp dạy học tích cực như nêu vấn đề, giải quyết vấn đề, lớp học đảo ngược... là những phương pháp dạy học có sự gắn kết chặt chẽ và tương tác với nhau. Trong các phương pháp đó, việc học tập diễn ra nhờ quá trình người dạy đặt ra tình huống có vấn đề, điều khiển người học phát hiện vấn đề, hoạt động tự giác, tích cực, chủ động và sáng tạo để giải quyết vấn đề, lĩnh hội kiến thức. Người dạy đưa ra giả thiết, lập luận, nghiên cứu thông tin, xác định nhiệm vụ cần thực hiện còn người học phân tích nội dung của tình huống để khẳng định hay bác bỏ phương án, giả thiết đã được đề xuất. Như vậy, trong các phương pháp dạy học tích cực, người học tiếp nhận và giải quyết tình huống mà người dạy đã gợi mở, sau khi người học phân tích, giải quyết vấn đề thì người dạy tổng kết, rút ra kết luận. Cách tiếp cận này thời gian qua phát huy tác dụng mạnh mẽ, làm cho người học chủ động, năng động, sáng tạo hơn so với khi chỉ áp dụng các phương pháp dạy học truyền thống như thuyết trình, giảng giải... Tuy nhiên, đây chỉ là giải quyết nội dung tình huống có vấn đề mà chưa xây dựng được nền tảng tư duy, học tập suốt đời. Cụ thể: Các phương pháp dạy học tích cực, hiện đại phải có sự tham gia tích cực của người dạy mới thành công. Theo đó, người dạy phải xây dựng tình huống có vấn đề, xác định mục tiêu, nội dung bài học, lựa chọn nội dung, đối tượng đáp ứng được yêu cầu của tình huống có vấn đề; xác định mâu thuẫn; hoàn thiện tình huống có vấn đề; dự kiến thời gian, hình thức, địa điểm và các tình huống, các hướng giải quyết có thể xảy ra... hầu hết các hoạt động xuất phát từ người dạy, người học chỉ chờ đợi và khi xuất hiện tình huống có vấn đề thì mới tham gia giải quyết chứ người học không tham gia xây dựng các bước trong tiến trình lĩnh hội tri thức của mình, do đó chưa phát huy hết khả năng của người học, chưa thật sự lấy người học làm trung tâm.

Áp dụng Lý thuyết kiến tạo trong dạy học sẽ khắc phục được những tồn tại của các phương pháp dạy học tích cực. Cụ thể: Lý thuyết kiến tạo coi trọng vai trò chủ động của người học trong quá trình học tập. Người học chủ động tự xây dựng hiểu biết cho bản thân, tự kết nối thông tin mới với thông tin hiện tại để kiến thức mới có ý nghĩa hơn và tạo nên các thông tin mới khác, do đó, việc học tập diễn ra nhờ quá trình người học tự xây dựng hiểu biết mang tính cá nhân của riêng họ thay vì người dạy phải xây dựng các tình huống, phân tích, xác định nội dung, mục tiêu, thời gian, đối tượng... cho người học. Lý thuyết kiến tạo yêu cầu người dạy khi áp dụng vào các phương pháp dạy học tích cực phải làm cho người học bộc lộ quan điểm

của mình, người dạy sẽ giúp người học hệ thống lại kiến thức cũ có liên quan đến kiến thức mới bằng cách sử dụng các câu hỏi, các bài tập, từ đó, người học sẽ nêu vấn đề và giải quyết vấn đề. Như vậy người học bộc lộ quan điểm, đề xuất các giả thuyết, kiểm tra giả thuyết, phân tích và giải quyết vấn đề, rút ra kết luận còn người dạy chỉ thực hiện việc tổ chức cho người học vận dụng kiến thức giải quyết các vấn đề về lý thuyết, thực tiễn từ đó khắc sâu kiến thức mới.

Lý thuyết kiến tạo tạo cơ hội cho người học phát triển các kỹ năng học tập xây dựng, trình bày các giải pháp, áp dụng thông tin nhằm phát triển trình độ nhận thức. Người học nắm tri thức vững chắc trên cơ sở tự tìm ra tri thức. Cách tiếp cận này đón trước vùng phát triển gần nhất của người học gắn với phát triển bản thân. Các kỹ năng giao tiếp, tìm kiếm, chia sẻ thông tin, hợp tác nhóm... sẽ được người học tự trải nghiệm làm cho việc tiếp cận vấn đề, huy động tri thức, kinh nghiệm một cách hữu ích. Đây là cơ sở quan trọng để người học thấy được vấn đề cần giải quyết, từ đó, góp phần tích cực vào việc rèn luyện tư duy phê phán, sáng tạo. Đặc biệt, trong khi phát hiện và giải quyết vấn đề, người học huy động tri thức, khả năng cá nhân biến việc giải quyết vấn đề đạt được mục đích của dạy học, được cụ thể hóa thành năng lực giải quyết vấn đề để thích ứng với sự phát triển xã hội.

Về hạn chế: Lý thuyết kiến tạo của Jean Piaget chủ yếu được nghiên cứu dựa trên khảo sát sự phát triển nhận thức của trẻ em - đối tượng chưa có nhiều sự trải nghiệm và kinh nghiệm trong cuộc sống, nên khi áp dụng lý thuyết kiến tạo vào các phương pháp dạy học tích cực để giảng dạy đối tượng với bậc học cao hơn như đại học thì người dạy phải vận dụng linh hoạt, sáng tạo, không máy móc, rập khuôn. Người dạy phải gợi mở, dẫn dắt được người học nhớ lại những tri thức, kinh nghiệm của mình, gắn tri thức, kinh nghiệm đó với kiến thức mới; tổ chức, khai thác triệt để năng lực cá nhân để người học phát hiện và giải quyết vấn đề. Ngoài ra, người dạy còn phải có kiến thức sâu rộng để có thể giải đáp được những khó khăn, thắc mắc của người học.

Như vậy, dạy học dựa theo thuyết kiến tạo có ưu điểm rõ nét nhất là việc học tập diễn ra nhờ quá trình người học tự xây dựng hiểu biết hợp lý mang tính cá nhân của họ, thông qua quá trình học, tri thức và nhân cách cá nhân người học được xây dựng vĩnh viễn vì chúng đáp ứng được quá trình tương tác liên tục hàng ngày giữa các khía cạnh ảnh hưởng, nhận thức và hành vi của người học; người học phát triển các kỹ năng để lĩnh hội tri thức suốt đời. Vận dụng Lý thuyết kiến tạo trong giảng dạy các môn Lý luận chính trị còn giúp giảng viên và sinh viên vận dụng các nội dung lý thuyết để lý giải, nhận thức các vấn đề chính trị, xã hội trong thực tế cuộc sống để sinh viên có được những góc nhìn sát thực, sinh động, rõ ràng minh chứng cho nhận thức của mình, giúp khắc sâu kiến thức, hình thành thái độ đúng đắn trong cuộc sống. Điều này đáp ứng yêu cầu đối với giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị là vừa dạy các nội dung khoa học còn có nhiệm vụ định hướng tư tưởng, niềm tin, thái độ cho sinh viên.

3. THỰC TRẠNG GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

3.1. Khái quát về Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh tiền thân là Phòng Công tác chính trị, được thành lập từ năm 2003. Tính đến tháng 6 năm 2021, đội ngũ giảng viên của Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm 31 cán bộ, giảng viên cơ hữu, trong đó có 8 tiến sĩ, 2 nghiên cứu sinh, 20 thạc sĩ, 01 cử nhân. Hiện tại khoa trực tiếp quản lý các môn Lý luận chính trị khối không chuyên như Triết học (bậc cao học); Triết học Mác - Lênin (45 tiết); Kinh tế chính trị Mác - Lênin (30 tiết); Chủ nghĩa xã hội khoa học (30 tiết); Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (30 tiết); Tư tưởng Hồ Chí Minh (30 tiết) và các lớp thuộc chương trình lý luận cũ. Nhiệm vụ cơ bản của giảng viên Khoa Lý luận chính trị là giảng dạy các môn Lý luận chính trị cho học viên cao học, nghiên cứu sinh không chuyên, sinh viên hệ đại học, cao đẳng và giáo dục, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Trong những năm qua, được sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, Ban Giám hiệu, Ban Chủ nhiệm khoa nên việc đổi mới toàn diện các khâu của lĩnh vực giảng dạy các môn lý luận chính trị được triển khai mạnh mẽ. Với sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giảng viên, Khoa Lý luận chính trị luôn đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” trong phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”; giảng viên trong khoa đồng thuận, cùng nhau xây dựng môi trường sư phạm vững mạnh. Giảng viên thường xuyên đổi mới phương pháp, nâng cao chất lượng giảng dạy. Mặc dù vậy vẫn còn tồn tại những hạn chế, trong đó,

khắc phục những mặt tồn tại của các phương pháp dạy học tích cực đối với việc giảng dạy các môn lý luận chính trị cần được quan tâm.

Về nội dung giảng dạy học các môn lý luận chính trị: Khoa Lý luận chính trị, Trường đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giảng dạy các môn lý luận chính trị dành cho khối không chuyên, được thiết kế theo nội dung khoa học lý luận, chú trọng đến hệ thống tri thức lý thuyết, sự phát triển tuần tự theo logic của các nguyên lý, phạm trù, khái niệm, quan điểm. Giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị phải tuân thủ nội dung, chương trình của Bộ Giáo dục - Đào tạo. Khó khăn là chương trình học thuần túy lý thuyết, mang nặng kiến thức hàn lâm nên khi học không tạo được hứng thú cho sinh viên, hoặc sinh viên chưa đủ nhận thức, kinh nghiệm để tiếp nhận tri thức. Do đó, trong quá trình giảng dạy, giảng viên phải tập trung vào những vấn đề lớn, tri thức lý luận, những khái niệm mang tính chất nền tảng để thiết kế nội dung dạy học thành các tình huống đa dạng, phong phú, kích thích hứng thú để sinh viên tự “đồng hóa” và “điều ứng” (Jean Piaget. 2001) bộc lộ những quan điểm trong quá trình học.

3.2. Về kết quả giảng dạy các môn lý luận chính trị

Về kết quả giảng dạy của giảng viên:

Khoa Lý luận chính trị giảng dạy các môn lý luận chính trị cho sinh viên toàn trường. Mỗi năm giảng viên trong khoa giảng dạy khoảng 20 ngàn tiết học, trong nhiều năm liền, khoa luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ, được nhà trường đánh giá cao. Năm học 2020 - 2021, Khoa Lý luận chính trị tổ chức giảng dạy 558 lớp học phần, riêng học kỳ I, khoa dạy tổng số 356 lớp học phần, trong đó dạy học trực tuyến chiếm tỉ lệ 29,5%. Sang học kỳ II và học kỳ III, do ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 cũng như để thực hiện đúng Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19, Thông báo số 33/TB-ĐHCN về dạy học trực tuyến nhưng vẫn đúng tiến độ năm học, Khoa Lý luận chính trị đã tổ chức giảng dạy trực tuyến với tỉ lệ 80% trên tổng số 133 lớp học phần của học kỳ II và 100% dạy học trực tuyến trong tổng số 69 lớp học phần của học kỳ III. Tất cả giảng viên trong khoa đều dạy đủ và vượt chuẩn. Kết quả học tập năm học 2020-2021, sinh viên đạt chuẩn đầu ra môn học trên 85%. Tuy đạt được những kết quả khả quan như vậy nhưng nhìn chung, lệ sinh viên không đạt yêu cầu, hoặc đạt nhưng xếp loại yếu và trung bình còn cao (IUH.2021).

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác giảng dạy, thời gian qua, giảng viên Khoa Lý luận chính trị Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng nhiều phương pháp dạy học hiện đại như phương pháp Problem-Base Learning (PBL), phương pháp dạy học hợp tác, lớp học đảo ngược... và các kỹ thuật dạy học tích cực như động não, phòng tranh, khăn trải bàn, suy nghĩ - chia sẻ theo cặp - chia sẻ trước lớp, đàm thoại kết hợp thảo luận và báo cáo nhóm, tra cứu, trò chơi, đóng vai, nghiên cứu cá nhân - đồng đội, kỹ năng hùng biện, thuyết trình... được áp dụng phổ biến để phát triển năng lực của sinh viên. Giảng viên sử dụng thành thạo các thiết bị đồ dùng dạy học hiện đại như máy chiếu, máy tính, phòng nghiên cứu, thư viện và các kỹ thuật phục vụ giảng dạy như công nghệ Multimedia, các phần mềm chuyên dụng cho trình chiếu, kỹ thuật đồ họa. Trong giai đoạn giãn cách xã hội vừa qua, giảng viên tìm kiếm thông tin trong thư viện điện tử để chủ động xây dựng lớp học và dạy học trực tuyến hiệu quả. Các giảng viên trong khoa được lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá thường kì phù hợp với nội dung bài học và đối tượng sinh viên. Các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, tháo gỡ khó khăn khi dạy học các môn lý luận chính trị được tổ chức thông qua công tác dự giờ, góp ý dự giờ định kì, hội thi giảng viên giảng dạy giỏi, hội thảo về phương pháp dạy học Lý luận chính trị... Việc tin học sâu rộng hoạt động trong trường giúp giảng viên chủ động trong quá trình dạy học.

Giảng viên giảng dạy các môn lý luận chính trị được tập huấn và sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ học tập như Zoom, Microsoft Teams, phần mềm trường (PMT), Lms.iuh.edu.vn nên các hoạt động dạy học và thi trực tuyến đảm bảo đúng quy định và đạt kết quả tốt. Hiện nay, sự kết hợp giữa lý thuyết và công nghệ thông tin tạo nên tiến trình dạy học mới, trong đó người học chủ động, tích cực hơn trong việc xây dựng tri thức cho bản thân, quá trình dạy học không chỉ kết hợp nhiều phương pháp mà còn sử dụng tối ưu, hiệu quả các phương pháp và khắc phục những điểm hạn chế của các phương pháp giảng dạy mới phát huy việc học hiệu quả.

Mặc dù giảng viên trong Khoa Lý luận chính trị đã áp dụng nhiều phương pháp dạy học tích cực, sử dụng các phương tiện kỹ thuật hiện đại vào quá trình giảng dạy nhưng các phương pháp đó mới chỉ nhấn mạnh đến cách thức của người học học chứ không phải là những gì người học được học. Giảng viên chưa xây

102 VẬN DỤNG LÝ THUYẾT KIẾN TẠO CỦA JEAN PIAGET VÀO GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

dựng được nền tảng, phương pháp học tập bền vững, thậm chí học tập suốt đời cho sinh viên. Giảng viên cũng chưa thực sự phát huy hết tính chủ động, tích cực của sinh viên trong xây dựng lớp học, tình trạng giảng viên xây dựng tình huống có vấn đề, xác định mục tiêu, nội dung bài học, các hướng giải quyết cho sinh viên khá phổ biến nên sinh viên không có kỹ năng tự xây dựng nhận thức cho mình mà luôn chờ đợi giảng viên. Sinh viên thụ động, trông chờ vào giảng viên còn thể hiện ở việc khi thi kết thúc môn học theo hình thức đề mở thì khả năng nhận thức, phân tích, lý giải các vấn đề chính trị, xã hội chưa tốt dẫn đến tình trạng sinh viên chưa đạt chuẩn đầu ra hoặc đạt nhưng mức độ trung bình, thậm chí yếu. Do đó, giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị cần nhận thức rõ việc xây dựng cho sinh viên khả năng tự nhận thức, từ đó áp dụng vào các phương pháp dạy học hiện đại để nâng cao chất lượng dạy học các môn Lý luận chính trị và đáp ứng xu thế học trực tuyến ngày càng phổ biến hiện nay.

Kết quả học tập của sinh viên:

Tại Khoa Lý luận chính trị, điểm thi cuối học kì được đánh giá theo tiêu chuẩn chất lượng giáo dục đại học của khu vực ASEAN (ASEAN University Network - Quality Assurance, viết tắt là AUN-QA). Kết quả học tập của sinh viên được đánh giá thông qua điểm số. Cụ thể, các môn Lý luận chính trị được đánh giá theo thang điểm 10 (quy chuẩn theo hệ tín chỉ), theo tỉ lệ 20:30:50 (trong đó điểm thường kì 20%, thi giữa kì 30% và thi kết thúc môn học 50%) nên kết quả môn học chủ yếu dựa vào điểm thi kết thúc môn học bằng hình thức tự luận. Do đó, trong nghiên cứu này, tác giả xem xét kết quả học tập các môn Lý luận chính trị của sinh viên thông qua đánh giá điểm thi cuối học kì năm học 2020-2021, cụ thể như sau:

Học kì I năm học 2020-2021, Khoa Lý luận chính trị có 8292 sinh viên dự thi cuối kì với 07 môn học:

Bảng 1. Kết quả thi cuối học kì I, năm học 2020-2021 - Khoa Lý luận chính trị

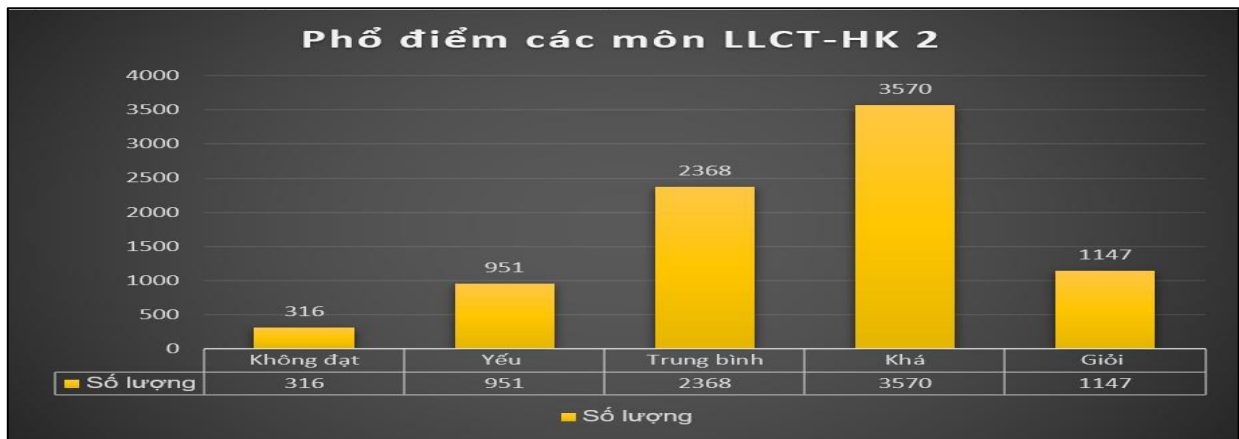
ST T	Môn	Hệ	Tổng số SV	Không đạt (Dưới 3.0)		Đạt yếu (3.0 đến 4.9)		Trung bình (5.0 đến 6.4)		Khá (6.5 đến 8.4)		Giỏi (8.5 đến 10)	
				Số sv	%	Số sv	%	Số sv	%	Số sv	%	Số sv	%
1	Kinh tế chính trị	Đại trà	2023	135	7%	355	18%	691	34%	656	32%	186	9%
		CLC	736	29	4%	75	10%	212	29%	306	42%	114	15%
2	Những Nguyên lý...	Đại trà	169	4	2%	15	9%	28	17%	59	35%	63	37%
		CLC	39	0	0%	4	10%	8	21%	17	44%	10	26%
3	Triết học	Đại trà	244	6	2%	47	19%	46	19%	89	36%	90	37%
4	Chủ nghĩa xã hội khoa học	CLC	2222	55	2%	244	11%	732	33%	909	41%	282	13%
		Đại trà	511	47	9%	84	16%	160	31%	152	30%	68	13%
5	Tư tưởng HCM	CLC	1157	5	0%	93	8%	342	30%	549	47%	168	15%
		Đại trà	44	0	0%	10	23%	16	36%	15	34%	3	7%
6	Lịch sử ĐCS VN	CLC	240	0	0%	3	1%	13	5%	200	83%	25	10%
		Đại trà	264	2	1%	17	6%	44	17%	150	57%	51	19%
7	Đường lối CM của ĐCS VN	CLC	448	0	0%	9	2%	55	12%	325	73%	59	13%
		Đại trà	195	0	0%	3	2%	21	11%	143	73%	28	14%
Tổng cộng		CLC	8292	283	3%	959	12%	2368	29%	3570	43%	1147	14%

(Nguồn: Báo cáo tổng kết kết quả thi cuối học kỳ I năm học 2020-2021, Khoa Lý luận chính trị)

Như vậy, trong tổng số 8292 sinh viên dự thi thì chỉ có 283 sinh viên không đạt, chiếm tỉ lệ 3%, đây là điểm tích cực rõ nét nhất của sinh viên so với các năm qua. Tuy nhiên, tỉ lệ sinh viên không đạt hoặc đạt nhưng xếp loại yếu và trung bình của các môn Lý luận chính trị vẫn còn cao, chiếm 44%, tỉ lệ này cần phải được

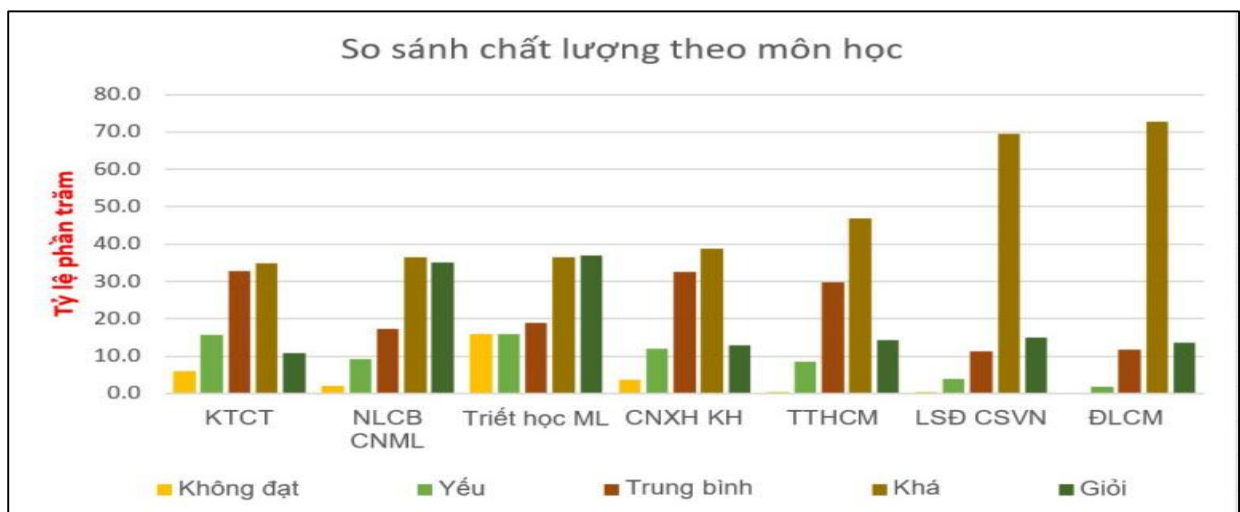
cải thiện. Mặt khác, trong khi tỷ lệ trung bình chung sinh viên đạt điểm giỏi là 14% thì cá biệt có môn sinh viên đạt điểm giỏi là 37% (Triết học Mác-Lênin hệ đại trà, Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin hệ đại trà) và có môn thì sinh viên đạt điểm giỏi chỉ 9% (Kinh tế chính trị Mác-Lênin hệ đại trà). Điều này cho thấy, cùng một lớp học, cùng một giảng viên giảng dạy nhưng với những môn học khác nhau thì kết quả có sự chênh lệch rõ nét.

Ở học kỳ II, năm học 2020-2021, sinh viên được chuyển từ hình thức thi đề đóng sang đề mở, do đó sinh viên đã chủ động hơn trong việc phân tích các vấn đề chính trị, xã hội hiện tại. Những vấn đề mang tính thời sự như đại dịch Covid 19, vấn đề về Vacxin phòng chống covid, thiếu hụt năng lượng... đã được đề cập để sinh viên phân tích, tuy nhiên, so với học kỳ I thì kết quả thi cuối học kỳ II cũng không cải thiện nhiều.



Hình 1. Kết quả phổ điểm thi cuối học kỳ II, năm học 2020-2021 - Khoa Lý luận chính trị
(Nguồn: Báo cáo phổ điểm kết quả thi cuối học kỳ II năm học 2020-2021, Khoa Lý luận chính trị)

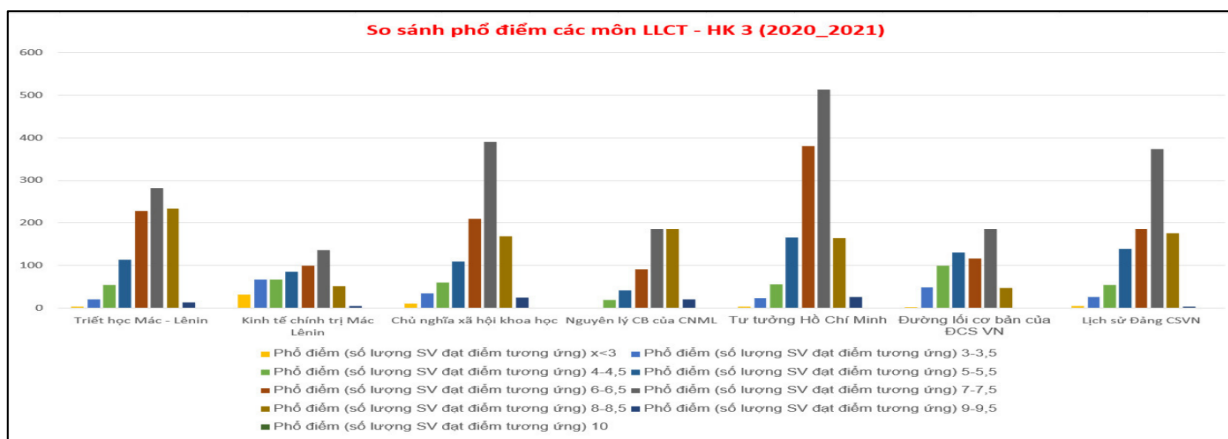
Kết quả phổ điểm thi cuối học kỳ II cho thấy số sinh viên không đạt và yếu giảm, số sinh viên đạt trung bình, khá duy trì ở mức độ ổn định, tuy nhiên, số lượng sinh viên giỏi không có sự thay đổi đáng kể. Ngoài ra, khi so sánh sinh viên hệ đại trà và sinh viên hệ chất lượng cao cũng có sự chênh lệch, trong đó, sinh viên hệ đại trà có điểm số tốt hơn. Giữa các môn học cũng có sự chênh lệch khi so sánh tổng quan.



Hình 2. So sánh chất lượng theo môn học, học kỳ II, năm học 2020-2021
(Nguồn: Báo cáo phổ điểm kết quả thi cuối học kỳ II năm học 2020-2021, Khoa Lý luận chính trị)

Trong khi các môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam số sinh viên không đạt rất ít thì tỉ lệ sinh viên không đạt ở một số môn còn cao (Kinh tế chính trị Mác-Lênin: 7%, Chủ nghĩa xã hội khoa học: 9%). Đặc biệt, ở môn Kinh tế chính trị Mác-Lênin sinh viên trung bình,

yếu và không đạt chiếm trên 50%. Điều này đặt ra cho giảng viên Khoa Lý luận chính trị câu hỏi là phải có giải pháp hiệu quả để nâng cao chất lượng giảng dạy bởi vì Khoa Lý luận chính trị không chỉ giảng dạy các môn Lý luận chính trị mà thông qua giảng dạy còn tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của của Nhà nước, do đó, với một lượng trên 50% sinh viên đạt trung bình hoặc yếu thì sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục chính trị, tuyên truyền chủ trương của Đảng. Tình trạng tương tự được lặp lại ở học kì III, năm học 2020-2021:



Hình 3. Phổ điểm các môn Lý luận chính trị, học kì III, năm học 2020-2021
(Nguồn: Báo cáo phổ điểm kết quả thi cuối học kỳ III năm học 2020-2021, Khoa Lý luận chính trị)

Như vậy, thông qua bức tranh về phổ điểm và so sánh phổ điểm thi các môn cuối học kì trong năm học 2020-2021 cho thấy, giữa các kì có sự thay đổi nhưng không đáng kể, số lượng sinh viên chưa đạt hoặc đạt nhưng mức độ yếu vẫn cao, cần phải cải thiện. Để khắc phục tình trạng này, sinh viên phải chủ động, giảng viên nên trao quyền và trách nhiệm cho sinh viên trong công tác xây dựng lớp học, khai thác tối đa, hiệu quả những kinh nghiệm, kiến thức vốn có trong sinh viên, hướng dẫn để các em có được nền tảng tư duy, hứng thú trong học tập các môn Lý luận chính trị nhằm nâng cao chất lượng dạy học và đáp ứng xu thế học trực tuyến hiện nay.

3.3. Nguyên nhân và các vấn đề đặt ra

Thực tế kết quả giảng dạy các môn Lý luận chính trị, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua chưa cao là do cả nguyên nhân chủ quan và khách quan. Trong đó, nguyên nhân chủ yếu là việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực chưa thật sự hiệu quả, chưa khai thác được đúng khả năng của sinh viên và giảng viên. Cụ thể:

Về phía giảng viên: Giảng viên chưa truyền tải đủ đến sinh viên vai trò của các môn học Lý luận chính trị, chưa đưa ra các ví dụ thực tiễn để chứng minh tầm quan trọng mà môn học mang lại. Giảng viên chưa đổi mới phương pháp giảng dạy một cách linh hoạt cho phù hợp với nội dung, chưa yêu cầu sinh viên chủ động, tích cực trong xây dựng tiết học, chưa lồng ghép các nội dung từ lý luận đến thực tiễn một cách khoa học nên chưa gia tăng hứng thú học tập cho sinh viên.

Về phía sinh viên: Sinh viên chưa nhận thức đúng vai trò của môn học, hầu hết sinh viên vẫn cho rằng các môn Lý luận chính trị là những môn phụ nên chưa sẵn sàng học tập. Sinh viên còn chịu ảnh hưởng của lối tư duy phụ thuộc vào giảng viên, chờ đợi giảng viên cung cấp học liệu, “cầm tay chỉ việc” trong hoạt động học trên lớp và tự học nên chưa chủ động xây dựng kế hoạch học tập. Bên cạnh đó, bước sang bậc học đại học với cách tiếp cận môn học mới còn nhiều ngỡ ngàng đối với sinh viên năm thứ nhất cũng ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả học tập các môn Lý luận chính trị.

Mặt khác, sinh viên sử dụng các phần mềm, trang thiết bị điện tử trong học tập cũng còn nhiều hạn chế. Từ năm học 2020-2021 đến nay do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 nên các hoạt động dạy - học diễn ra bằng hình thức trực tuyến, sinh viên cùng lúc phải thành thạo cả phần mềm trường PMT, phần mềm LMS và phần mềm Zoom hay Microsoft Teams... đặc biệt là không phải sinh viên nào cũng có Laptop và sử dụng thành thạo, nhiều sinh viên học trên điện thoại thông minh nên còn gặp khó khăn.

Từ những nguyên nhân chủ quan và khách quan, vấn đề đặt ra cần được giải quyết là: giảng viên cần khắc phục những mặt hạn chế của các phương pháp dạy học hiện đại. Trao quyền và trách nhiệm cho sinh viên trong việc xây dựng tiết học chứ không phải tạo tình huống cho sinh viên giải quyết các vấn đề mà giảng viên đưa ra trong tiết học. Sinh viên bộc lộ quan điểm của mình trên cơ sở hệ thống kiến thức đã có nhằm giải quyết các vấn đề về lý luận và thực tiễn, từ đó thay đổi thái độ học tập, chủ động kiến tạo việc học với mức độ sẵn sàng cao nhất để chiếm lĩnh tri thức, đem lại hiệu quả học tập cao. Vận dụng Lý thuyết kiến tạo của Jean Piaget sẽ giúp giảng viên tháo gỡ được khó khăn đó.

4. GIẢI PHÁP VẬN DỤNG LÝ THUYẾT KIẾN TẠO ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

4.1. Giải pháp đối với giảng viên

Vận dụng Lý thuyết kiến tạo vào giảng dạy các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đòi hỏi sự thay đổi trước hết là từ giảng viên. Giảng viên Khoa Lý luận chính trị phải nhận thức sâu sắc về việc yêu cầu và cho phép sinh viên tham gia xây dựng tình huống có vấn đề trước khi học dưới sự hướng dẫn của giảng viên thay vì giảng viên tạo ra tình huống có vấn đề cho sinh viên. Giảng viên phải yêu cầu sinh viên thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các tiết tự học, các hoạt động tự lực chứ không chờ đợi giảng viên giao việc hay nhắc nhở mới làm. Các luận điểm mang tính trừu tượng như: Không ai tắm hai lần trên một dòng sông; tôi tư duy tôi tồn tại ... nên yêu cầu sinh viên tìm hiểu, nghiên cứu trước. Để hiện thực hóa được điều này đòi hỏi giảng viên phải trang bị kiến thức sâu rộng, có kinh nghiệm, vốn sống phong phú và những trải nghiệm thực tế; có sự thấu hiểu đối với sinh viên và thực hiện nhuần nhuyễn nghệ thuật ứng xử, các “kỹ thuật tương tác” (Thảo. Đ.Q. (2004) ... đáp ứng khả năng định hướng học tập cho sinh viên.

Giảng viên hướng dẫn sinh viên cách đọc tài liệu trước khi tham gia lớp học và kết nối với kinh nghiệm cá nhân để trao đổi nhóm, xây dựng các tình huống có vấn đề với các chủ đề như: chuẩn mực đạo đức của người Việt Nam trong thời đại mới; về chủ nghĩa xã hội và con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; về tư tưởng văn hóa là nền tảng của xã hội ... Tài liệu cần đọc là giáo trình, các đường link học tập, sách tham khảo để kết nối những tri thức, kinh nghiệm vốn có của sinh viên. Trong phần mềm hỗ trợ học tập LMS, giảng viên cập nhật thông tin mô tả vấn đề học phần, cung cấp đề cương môn học, lịch học, giáo trình, tài liệu... để trao đổi với sinh viên. Đặc biệt, giảng viên cần xây dựng hệ thống câu hỏi từ dễ đến khó để yêu cầu sinh viên tìm hiểu nội dung, trao đổi nhóm, xây dựng tiết học. Nguyên tắc là trước khi tham gia vào bất kỳ suy nghĩ thực tế nào, chúng ta cần phải có thông tin về những vấn đề liên quan đến việc cần xử lý.

Trong quản lý, điều hành lớp học, giảng viên vừa đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn, khám phá, nghiên cứu, đồng thời điều chỉnh những quan niệm sai, thiếu chính xác của sinh viên giúp họ thay đổi. Ví dụ quan niệm “vật chất” theo nghĩa triết học khác với quan niệm thông thường trong đời sống mà sinh viên hay nhầm lẫn. Khoa Lý luận chính trị giảng dạy sinh viên theo học chế tín chỉ nên có sự đan xen giữa các khối kinh tế, kỹ thuật... trong mỗi lớp học. Nhiều lớp có sĩ số sinh viên đông với trên 100 sinh viên nên giảng viên hướng dẫn để các nhóm sinh viên kiến tạo những chủ đề thảo luận gắn với thực tiễn các khối, ngành sinh viên theo học để trao đổi, thảo luận, kết luận và báo cáo. Trong quá trình thảo luận của sinh viên thì giảng viên luôn có mặt kịp thời để định hướng, giải đáp thắc mắc, nhất là những thắc mắc liên quan đến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Vai trò của giảng viên trong khâu này là vận dụng điểm mạnh của dạy học theo thuyết kiến tạo để làm nổi bật vị trí trung tâm của người học, tăng cường tương tác giữa người dạy và người học, biến quá trình đào tạo thành tự đào tạo từ đó giúp sinh viên tích cực trong học tập, thiết lập các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, hùng biện, phát huy tính sáng tạo, giải quyết các vấn đề khoa học một cách chủ động.

Trong giảng dạy trực tuyến, giảng viên cần đầu tư nhiều hơn vào bài giảng, chủ đề thảo luận phải gần gũi, thiết thực như: công nghiệp hóa, hiện đại hóa và vai trò của sinh viên trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0; kinh tế thị trường và thực trạng kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay... sẽ xóa bỏ sự ngăn cách về không gian giữa giảng viên và sinh viên, giúp sinh viên tìm hiểu thực tế và có hứng thú học tập. Các hình thức tương tác ngoài việc thông qua phần mềm trực tuyến, giảng viên nên quan tâm đến các chức năng trao đổi thông tin trong các công cụ khác như email, mạng xã hội zalo,

facebook... để chủ động tiếp cận sinh viên. Giảng viên cũng phải sử dụng các phần mềm giảng dạy trực tuyến thành thạo, kịp thời xử lý các lỗi phát sinh trong quá trình dạy học, bởi sự lúng túng của giảng viên trong thao tác kỹ thuật sẽ khiến sinh viên chờ đợi, dễ dẫn đến nhàm chán, nhất là khi đang học những kiến thức nặng tính hàn lâm trong các môn Lý luận chính trị.

Giảng viên nên áp dụng hình thức tự đánh giá, đánh giá “đồng đẳng” thông qua các tiêu chí: mức độ tích cực của người học trong việc đưa các quan điểm của mình về vấn đề học tập; sự tương tác giữa giảng viên và sinh viên, giữa sinh viên với nhau trong quá trình xây dựng kiến thức và tăng mức độ tỉ lệ điểm trong quá trình học tập theo hướng từ tỉ lệ 20:30:50 (trong đó điểm thường kì 20%, thi giữa kì 30% và thi kết thúc môn học 50%) nên kết quả môn học chủ yếu dựa vào điểm thi kết thúc môn học sang tỉ lệ 50:25:25 (điểm thường kì 50%, giữa kì 25% và thi kết thúc môn học 25%). Cách tính này sẽ đánh giá chính xác hoạt động tự lực của sinh viên trước khi học, là biểu hiện thật sự của việc dạy học lấy người học làm trung tâm.

Ngoài ra, theo quy định tại Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, toàn Thành phố Hồ Chí Minh đang thực hiện biện pháp giãn cách xã hội nên các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục hiện nay đều hoạt động trực tuyến. Do đó, áp dụng lý thuyết kiến tạo trong học tập các môn Lý luận chính trị tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giúp giảng viên tận dụng mọi lợi thế của công nghệ để cập nhật, tương tác với sinh viên thông qua các kênh chính thức như phần mềm Zoom, Microsoft Teams, lms.iuh.edu.vn và các kênh trực tiếp như Zalo, Facebook, email,... để giải đáp thắc mắc cho sinh viên. Phù hợp với tình hình dạy học trực tuyến hiện nay khi Nhà trường cùng với Thành phố thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 và Thông báo số 33/TB-ĐHCN, ngày 31/3/2020 của Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh về việc dạy và học trực tuyến.

4.2. Giải pháp đối với sinh viên

Nếu trước kia giảng viên giao chủ đề, xây dựng tình huống có vấn đề, sinh viên chỉ có nhiệm vụ trao đổi, phân tích trong quá trình học tập thì nay sinh viên phải chủ động thể hiện vai trò chủ thể, trung tâm của hoạt động học thông qua hoạt động tự lực. Sinh viên chủ động tìm hiểu kiến thức liên quan đến nội dung học, kết nối với những tri thức, kinh nghiệm cá nhân, trao đổi nhóm và xây dựng tình huống có vấn đề trước khi học. Trong quá trình học, sinh viên thể hiện vai trò của mình thông qua việc tiếp nhận câu hỏi hay tình huống dạy học một cách chủ động; trình bày những quan điểm, hiểu biết của mình về vấn đề lý luận, thực tiễn; tương tác với giảng viên và bạn trong quá trình kiến tạo, lĩnh hội nội dung học tập. Để làm được điều đó, sinh viên cần thực hiện các bước sau:

Thứ nhất, sinh viên nghiên cứu nội dung học, huy động những trải nghiệm liên quan, kết nối tri thức bậc lộ quan điểm của mình

Sinh viên phải xác định được những khái niệm, kỹ năng liên quan đến bài trước khi học. Các khái niệm mang tính trừu tượng như vật chất, vật thể, thế giới quan, nhân sinh quan, lượng, chất, cái chung, cái riêng... cần được nghiên cứu kỹ trước khi học. Các phương pháp động não, phân loại; thảo luận; phản hồi; các loại câu hỏi “đóng mở” được đặt ra liên tiếp để xác định vùng nội dung cần làm sáng tỏ, các nhóm hoặc cá nhân đưa ra những dự đoán của mình về vấn đề học tập.

Trong giai đoạn này, sinh viên thể hiện rõ vai trò nhiệm vụ chủ động tìm kiếm thông tin, kiến thức liên quan đến bài học, tránh tình trạng trông đợi giảng viên cung cấp hoặc phụ thuộc vào giáo trình. Giảng viên chỉ giới thiệu, hỗ trợ hướng tìm kiếm thông tin bằng những kỹ năng xây dựng câu nối gắn kết kinh nghiệm trước đó của sinh viên với thông tin. Như vậy, sinh viên có nhiệm vụ chia sẻ, trao đổi, phân tích kiến thức của bản thân với giảng viên và các bạn cùng lớp, từ đó lập kế hoạch kiến tạo tri thức cho mình.

Thứ hai, tham gia thảo luận, tranh luận khoa học, vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề lý thuyết, thực tiễn

Để đi đến thống nhất kiến thức chuẩn, có được kỹ năng vận dụng vào thực tiễn, sinh viên thực hiện trao đổi, thảo luận, đánh giá về các khái niệm, quan điểm, tư tưởng, chủ trương, đường lối được đưa ra thảo luận, từ đó rút ra kết luận lựa chọn quan điểm, tư tưởng, đường lối đúng đắn, phù hợp với thực tiễn, cuộc sống.

Trong giai đoạn này, sinh viên phải chủ động, trung thực, có tinh thần hợp tác, sẵn sàng lắng nghe và tiếp nhận thông tin kể cả những thông tin trái chiều. Các kế hoạch thảo luận phải được hình thành rõ ràng, các nội dung kiến thức phải được định hình từ trước, đặc biệt các kiến thức mang tính trừu tượng đối với sinh viên như: tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội; mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng với kiến trúc thượng tầng; con

đường biện chứng của sự nhận thức chân lý; chủ trương thực hiện công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-2001) được Đảng đề ra tại Đại hội VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam... Các hoạt động làm việc theo nhóm, theo cặp hoặc cá nhân và các phương pháp Problem-Base Learning (PBL), phương pháp học hợp tác, kỹ năng hùng biện, thuyết trình được sử dụng để giải quyết các vấn đề lý thuyết, thực tiễn nhằm khắc sâu kiến thức mới. Việc trì hoãn học tập hoặc không tương tác với giảng viên, với nhóm hay những lý do khác phải được loại bỏ.

Ngoài ra, nhà trường nên sắp xếp sĩ số sinh viên học các môn Lý luận chính trị với số lượng vừa phải (khoảng 60-80 sinh viên) sẽ giúp giảng viên theo dõi sự trưởng thành của sinh viên kịp thời, chi tiết hơn. Nhà trường cần đầu tư đồng bộ hệ thống phần mềm PMT và phần mềm hỗ trợ học tập LMS để sinh viên dễ tiếp cận, giảm các thao tác thủ công và thành lập đội ngũ kỹ thuật hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập, đây là yếu tố khách quan ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên.

5. KẾT LUẬN

Dạy học áp dụng thuyết kiến tạo đáp ứng yêu cầu chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao uy tín, thương hiệu của trường đại học tự chủ, Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, việc hình thành tri thức, kỹ năng, thái độ của sinh viên thông qua các môn học lý luận chính trị thật sự là một quá trình kiến tạo tri thức, tự xây dựng kiến thức mới trên nền tảng kinh nghiệm đã có thông qua quá trình tương tác tích cực với giảng viên, bạn học và nội dung học tập.

Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực đã được trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng trong những năm qua và có bước phát triển mạnh. Việc sử dụng kỹ thuật dạy học tích cực theo thuyết kiến tạo như động não, phòng tranh, khăn trải bàn, suy nghĩ - chia sẻ theo cặp - chia sẻ trước lớp, báo cáo nhóm, tra cứu, lớp học đảo ngược, trò chơi, đóng vai, nghiên cứu cá nhân - đồng đội... nhấn mạnh đến cách thức của người học học chứ không phải là những gì người học được học. Quá trình dạy học các môn lý luận chính trị theo thuyết kiến tạo cho phép giảng viên và sinh viên chủ động xây dựng tri thức khoa học dựa trên những kinh nghiệm đã có của bản thân.

Dạy học vận dụng thuyết kiến tạo đòi hỏi người dạy có vốn kinh nghiệm nghề nghiệp nhất định, có khả năng áp dụng các phương pháp giảng dạy mới kết hợp với ứng dụng các phương tiện công nghệ hiện đại nhằm phục vụ tốt cho dạy và học. Thông qua việc vận dụng linh hoạt các phương pháp dạy học tích cực sẽ giúp các môn học Lý luận chính trị tại Trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh không còn khô khan, nhàm chán. Bản thân mỗi giảng viên không ngừng nâng cao tri thức, tích lũy, trau dồi kinh nghiệm, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực phù hợp, tạo động lực, hứng thú trong học tập và cải thiện các kỹ năng cho sinh viên, đáp ứng chủ trương của Đảng "Chú trọng hơn giáo dục đạo đức, nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ... khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa" (Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021). Đổi mới phương pháp dạy học theo lý thuyết kiến tạo là hướng tích cực, đúng đắn góp phần phát triển con người toàn diện, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đổi mới đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bernd Meier - Cường.N.V. (2009), Một số vấn đề đổi mới phương pháp dạy học. Potsdam. *Lý luận dạy học hiện đại*.
Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. Tr 136-137. Hà Nội. Chính trị quốc gia.
- Đạt.T.V (2015). Lý thuyết học tập mang tính xã hội và lý thuyết kiến tạo - Nền tảng của phương pháp học hợp tác. *Giáo dục*. Số 355, tr 16 - 18.
- Huitt, W, & Hummel, J. (2003). Piaget's theory of cognitive development. *Educational psychology interactive*, 3(2), 1-5.
- IUH. Khoa Lý luận chính trị. (2021). Kết quả năm học 2020 – 2021.
- Jean Piaget (2001). Tâm lý học và giáo dục học. *Giáo dục*.
- Ngôn T.T.K. (2017). Dạy học các môn lý luận chính trị nhằm tạo hứng thú học tập cho sinh viên ở đại học hiện nay. *Quản lý Giáo dục*. Số 7, tr 58-62; 15.
- Taylor, L. (2004). Introducing cognitive development. *Psychology Press*.

108 VẬN DỤNG LÝ THUYẾT KIẾN TẠO CỦA JEAN PIAGET VÀO GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN
CHÍNH TRỊ TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH HIỆN NAY

Thảo. Đ.Q. (2004), *Giáo dục Việt Nam hướng tới tương lai - vấn đề và biện pháp*. Hà Nội. Chính trị quốc gia, World Health Organization, <https://news.google.com/covid19/map> [Truy cập ngày 19/9/2021].

Xuân. Đ.T. (2018). Hứng thú học tập phần triết học Mác - Lênin của sinh viên Trường Đại học Bách khoa Hà Nội hiện nay. *Giáo dục*. Số tháng 9, tr 244-247.

Ý N.N. (1999). *Đại từ điển tiếng Việt*. Hà Nội. Văn hóa Thông tin.

Ngày nhận bài: 21/09/2021

Ngày chấp nhận đăng: 16/12/2021